2026-11-07 CSCABS_C01_009

Mã bài CSCABS_C01_009

Bộ bổ sung · Câu 009 · Ngày 2026-11-07

Chương 01 - Tập hợp · Khó

Kết quả / 答案 C

解题步骤 · Lời giải tiếng Trung

第1步：$4 \in A$，故 $a^2 - 3a = 4$，$a = 4$ 或 -1。

→ 原理："$\in$"用于元素与集合之间，"$\subseteq$"用于集合与集合之间；空集是任何集合的子集。

第2步：此时 $A = \{1, 2, 4\}$，元素互异，均满足。

→ 原理：描述法表示的集合：先解出满足条件的元素，再用列举法写出（元素不重复）。

结论：选 C。

Các bước giải · Lời giải tiếng Việt

Bước 1 – $B \subseteq A$ nên $4 \in A$, buộc $a^2 - 3a = 4 \iff a^2 - 3a - 4 = 0$.

→ Lý thuyết: Ký hiệu $\in$ dùng giữa một phần tử và một tập hợp; $\subseteq$ dùng giữa hai tập hợp ($A \subseteq B$ khi mọi phần tử của A đều thuộc B). Tập rỗng là tập con của mọi tập.

Bước 2 – $a = 4$ hoặc $a = -1$; cả hai cho $A = \{1, 2, 4\}$ với các phần tử phân biệt.

→ Lý thuyết: Tập hợp cho bởi tính chất đặc trưng: giải điều kiện để tìm các phần tử, rồi liệt kê chúng trong dấu $\{\}$ (mỗi phần tử viết một lần).

Bước 3 – Vậy $a = 4$ hoặc $a = -1$.

→ Lý thuyết: Suy luận từ các kết quả trên: gom các điều vừa chứng minh hoặc tính được, đối chiếu với yêu cầu của đề để rút ra kết luận (giữ đúng điều kiện đã đặt ra).

Kết luận: chọn C.

Mở đề bài / 查看题目